

Bản án số: 29/2026/HS-ST
Ngày 11-02-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thăng Long.

Bà Đỗ Thị Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Kiều Oanh - Thư ký viên, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 34/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 đối với:

Bị cáo **Lê Huy B**; sinh ngày 07 tháng 8 năm 2001 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, tỉnh Thanh Hóa; số CCCD 038201000645; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1961 (Đã chết ngày 14/9/2025).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Lê Thanh B1, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07^h00' ngày 14/09/2025, Lê Huy B là tài xế lái xe taxi cho Công ty cổ phần D và thông minh GSM - Chi nhánh T, có giấy phép lái xe hạng B2 số 380249020848 do Sở GTVT tỉnh T cấp ngày 25/10/2024, điều khiển xe ô tô 05 chỗ BKS 36H-077.95 di chuyển trên đường theo hướng từ tỉnh lộ 510 thuộc xã H đi xã H, khi đến gần ngã ba giao nhau với đường liên thôn thuộc thôn P, xã H, tỉnh Thanh Hóa, mặc dù phát hiện phía trước ngã ba đã có biển cảnh báo nguy hiểm, báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên (biển báo giao thông W207b), lòng đường có các gờ giảm tốc độ nhưng Lê Huy B không chú ý quan

sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn nên khi đến ngã ba giao nhau, xe ô tô do B điều khiển đã va chạm với xe đạp mini do bà Hoàng Thị L, sinh năm 1961 ở thôn P, xã H điều khiển di chuyển theo hướng từ đường liên thôn ra đường tỉnh lộ 510 đi chéo chéo ngược chiều đường di chuyển sang khoảng mở để sang đường. Hậu quả, bà L bị thương được đưa đi cấp cứu, sau đó tử vong tại nhà, xe ô tô và xe đạp bị hư hỏng nhẹ.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, kết quả như sau:

- Hiện trường nơi xảy ra vụ án được xác định tại khu vực ngã ba giao nhau đường Tỉnh lộ 510 và đường liên thôn P, K + 950 đường Tỉnh lộ 510 thuộc địa phận thôn P, xã H, tỉnh Thanh Hóa. Đường Tỉnh lộ 510 được trải nhựa bằng phẳng, lòng đường được chia thành hai chiều đường, có dải phân cứng cứng ở giữa, mỗi chiều đường có vạch kẻ đường phân chia làn đường thành 02 làn đường, mỗi làn đường rộng 3,5m. Đường liên thôn P mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, lòng đường rộng 7,5m, không có vạch kẻ đường. Mở rộng hiện trường về phía Bắc có biển báo "W207b giao nhau với đường không ưu tiên", trên mặt đường Tỉnh lộ 510 có các vạch liền màu vàng (vạch sơn giảm tốc).

- Ghi nhận quá trình khám nghiệm (ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên, điểm mốc, mép đường hoặc vật chuẩn trên bờ, dưới nước nơi xảy ra vụ án, vụ việc để mô tả tỷ mỉ hiện trường, vị trí nạn nhân, dấu vết, tang vật, phương tiện tại hiện trường).

Ghi nhận đánh số thứ tự theo số tự nhiên: (1) Vết cà trượt trên mặt đường; (2) Vị trí xe ô tô BKS 36H- 077.95 trên lòng đường; (3) Chất màu nâu đỏ (nghi máu), kích thước 0,3m x 0,3 m; (4) Vị trí xe đạp trên đường.

Lấy mép nhà phía Nam của số nhà B ĐT 510 thôn P, xã H, tỉnh Thanh Hóa làm mốc chuẩn (ký hiệu A).

Lấy mép đường bên phải đường Tỉnh lộ 510 theo chiều B2- Nam (ngã tư G đi xã H) làm mép chuẩn (ký hiệu B).

Ghi nhận phương tiện và dấu vết tại hiện trường như sau:

- (1) Vết cà trượt trên mặt đường ĐT 510 không liên tục, kích thước 10,55m x 0,01m, vết có chiều Đ- T. Đầu vết cách A về phía Đông Nam là 8,2m, cách B là 3,1m. Cuối vết trùng với tay nắm bên trái xe đạp.

- (2) Vị trí xe ô tô BKS 36H- 077.95 trên mặt đường ĐT 510, xe đậu dọc theo hướng Bắc- N, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Trục trước bên phải xe cách đầu vết (1) là 2,45m về phía Đ, cách B là 5,1 m; trục sau bên phải xe cách B là 5,1 m.

- (3) Vết chất màu nâu đỏ (nghi máu) trên mặt đường ĐT 510, kích thước 0,3m x 0,3m, tâm vết cách B là 4,3m, cách đầu vết cà trượt (1) về phía Đông Nam là 3,8m.

- (4) Vị trí xe đạp màu cam đồ nghiêng trái trên đường Đ, dọc theo hướng Bắc- N, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc, trục trước bên phải xe cách B là 0,45m, trục sau bên phải cách B là 0,3m. (*Bút lục số 33 - 35*)

Kết luận giám định tử thi số 3993/KLGĐTT- PC09 ngày 16/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Các vết sây sát da, rách da, bầm tụ máu tại vùng: Đầu, mặt, vai, mông, tay trái, chân trái.

- Hở mắt trái bầm tím; chấn thương sọ não. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số 3814/KL-KTHS ngày 03/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ngoài bên phải đầu xe cách thành xe bên phải 56cm xe ô tô BKS 36H-077.95 với mặt ngoài bên trái đầu định vị giỏ đèo hàng trước, bên trái giỏ đèo hàng trước đến bàn đạp bên trái xe đạp mini màu cam.

- Tại thời điểm va chạm, xe đạp mini màu cam chuyển động từ phải sang trái, gần vuông góc so với chuyển động của xe ô tô BKS 36H-077.95.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường, thuộc làn đường phía trong của chiều đường từ ngã tư G đi xã H.

- Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện thời điểm xảy ra va chạm.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành kiểm tra, đo nồng độ cồn trong hơi thở và xét nghiệm các chất gây nghiện trong nước tiểu đối với Lê Huy B. Tại các Bản kết luận giám định số 7089/KL-KTHS ngày 19/9/2025; số 7089/KL-KTHS ngày 22/9/2025 và số 7108; 7109/KL-KTHS cùng ngày 25/9/2025 của V Bộ C kết luận, không tìm thấy chất ma túy, còn trong máu đối với mẫu máu thu từ Lê Huy B và tử thi bà Hoàng Thị L.

Về vật chứng của vụ án: 01 xe ô tô BKS 36H-077.95 thuộc sở hữu của Công ty cổ phần D - Chi nhánh T; 01 xe đạp loại xe mini, màu sơn cam thuộc sở hữu của bà Hoàng Thị L. Sau khi xảy ra vụ tai nạn, cả hai xe đều bị hư hỏng, tuy nhiên giá trị tài sản bị thiệt hại không lớn, hai bên đều có đơn đề nghị xin lại tài sản và không đề nghị bồi thường dân sự về tài sản bị hư hỏng. Cơ quan CSĐT không tiến hành định giá để xác định phần thiệt hại do hư hỏng của hai phương tiện và đã trả lại 01 xe ô tô BKS 36H-077.95 và giấy tờ liên quan cho đại diện Công ty cổ phần D và thông minh GSM - Chi nhánh T; trả lại 01 xe đạp loại xe mini, màu sơn cam cho đại diện gia đình bà Hoàng Thị L.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 380249020848 do Sở GTVT tỉnh T cấp ngày 25/10/2024 cho Lê Huy B đang được lưu trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*); đại diện hợp pháp của bị hại không đề nghị gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 65/CT-VKSKV4 ngày 21/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Huy B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên, sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lê Huy B từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Thanh Hóa quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 380249020848 do Sở GTVT tỉnh T cấp ngày 25/10/2024 cho Lê Huy B; về trách nhiệm dân sự chấp nhận việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, đã bồi thường xong và buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại phương; Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Căn cứ vào bản sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Công an tỉnh T lập ngày 14/9/2025; Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 14/9/2025; Kết luận giám định phương tiện số 3814/KL-KTHS ngày 03/10/2025; Kết luận giám định định tử thi số 3993/KLGĐTT-PC09 ngày 16/10/2025 và lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07^h00 ngày 14/09/2025, Lê Huy B điều khiển xe ô tô BKS 36H-077.95 di chuyển trên đường T theo hướng xã H đi xã H. Khi đến ngã ba giao nhau với đường liên thôn P, xã H do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn khi đi qua đoạn đường có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, nơi đường bộ giao nhau đã vi phạm quy định tại điểm b, d khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 nên đã để xe ô tô do mình điều khiển va chạm với xe đạp mini do bà Hoàng Thị L điều khiển đang đi chéo ngược chiều đường di chuyển sang khoảng mở để sang đường làm bà L bị thương, sau đó tử vong tại nhà.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm, hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với Lê Huy B là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của những người đang tham gia giao thông. Bị cáo điều khiển xe ô tô do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn khi đến nơi đường bộ giao nhau là nguyên nhân dẫn đến tai nạn, gây hậu quả làm cho bà Hoàng Thị L bị thương bị thương, sau đó tử vong tại nhà, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mình đã gây ra. Tuy nhiên người bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe đạp đến ngã ba giao nhau cùng mức không chú ý quan sát, đi ngược chiều đường vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 10 và điểm d khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Do đó cần phải lên cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung tình hình vi phạm giao thông đang có chiều hướng gia tăng.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện bị hại; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nơi cư trú; không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có khả năng tự cải tạo, việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương là phù hợp với quy định của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thỏa thuận giải quyết xong về bồi thường dân sự; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: 01 Giấy phép lái xe hạng 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 380249020848 do Sở GTVT tỉnh T cấp ngày 25/10/2024 do không cấm hành nghề nên trả lại cho bị cáo khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[8] Án phí: Bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp miễn án phí nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Huy B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Huy B **18 (Mười tám)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **36 (Ba mươi sáu)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Huy B cho Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Thanh Hóa quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Vật chứng: Trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 380249020848 do Sở GTVT tỉnh T cấp ngày 25/10/2024 cho Lê Huy B khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án phí: Buộc bị cáo Lê Huy B phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 4 - Thanh Hóa;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Cao Thị Nga